

Bản án số: **05** /2020/HSST
Ngày: 15/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thế Lợi**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Trung Úy**

Bà Nguyễn Thị Luận

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 153/2019/TLST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST - HS ngày 03/01/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Sỹ V, sinh năm 1982; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn NH, xã PN, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ C và bà Hoàng Thị Đ; có vợ: Hoàng Thị Y và 02 con (lớn sinh 2003, nhỏ sinh năm 2007); tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 20/02/2012, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 08 năm 06 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* (ra trại ngày 27/01/2018, nộp án phí và sung công quỹ ngày 28/7/2014)

Nhân thân: Ngày 15/11/1999, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội *Cướp tài sản của công dân*, nộp án phí HSST và DSST ngày 25/01/2000 (đã xóa án).

Danh chỉ bản số 522 lập ngày 25/9/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữ từ ngày **23/9/2019 đến 02/10/2019** được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

2. Tổng Quang H, sinh năm 1970; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn TL, xã TP, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Quang P và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có vợ: Vũ Thị Đ1 và 04 con (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2001); tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 21/6/2007, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (cũ) phạt 08 năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* (ra trại ngày 31/8/2013, chưa nộp 5.000.000 đồng phạt sung công quỹ)

Danh chỉ bản số 523 lập ngày 25/9/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữ từ ngày **23/9/2019 đến 02/10/2019** được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Viết L, sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn 5, xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết T và bà Trịnh Thị D1; có vợ: Nguyễn Thị N và 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/9/2010, Tòa án nhân dân huyện Dạ Huoi, tỉnh Lâm Đồng phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*, nộp án phí ngày 29/8/2011 (đã xóa án)

Danh chỉ bản số 524 lập ngày 25/9/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữ từ ngày **23/9/2019 đến 02/10/2019** được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

4. Chu Việt A, sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn PN, xã PĐ, huyện BV, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn V1 và bà Trần Thị T1; có vợ: Nguyễn Thị H1; tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 521 lập ngày 25/9/2019 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tạm giữ từ ngày **23/9/2019 đến 02/10/2019** được tại ngoại tại địa phương; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Thúc P1, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã PN, huyện CM, Tp. Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/9/2019, Nguyễn Sỹ V và Chu Việt A ngồi uống nước tại quán nước của Nguyễn Viết L tại khu công nghiệp PN, huyện CM, Tp. Hà Nội, Việt A bảo V rủ thêm người đánh chắn đang bị thiếu chân. V gọi Tống Quang H rủ H đến đánh chắn ăn tiền, H đồng ý thì V lấy xe đi mua 01 bộ bài chắn. Sau đó, khi H đến thì Việt A, V, L, H đi sang sân cửa hàng của anh Đỗ Quang B – SN 1983 ở thôn NH, xã PN, huyện CM, Tp. Hà Nội chơi bạc. Khi chơi L và Việt A ngồi chéo cánh, V và H ngồi chéo cánh, quy định hình thức chơi là đánh chắn quảng được thua bằng tiền, xuông 20.000 đồng, dịch 10.000 đồng, gà 50.000 đồng, tôm 40.000 đồng, lèo 50.000 đồng, bạch định 110.000 đồng, tám đỏ 120.000 đồng, khi chơi không để tiền dưới chiếu mà được thua đều để vào túi. Do thỏa thuận chơi chéo cánh nên khi bắt đầu chơi Việt A đã đưa cho L 250.000 đồng để L cầm. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15 giờ 55 phút cùng ngày thì bị công an huyện Chương Mỹ bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa nhựa in hoa.
- Thu trên người các đối tượng: 5.580.000 đồng, trong đó thu trên người L 790.000 đồng, H 2.160.000 đồng, V 2.620.000 đồng, Việt A 10.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án đã làm rõ hành vi của các đối tượng cụ thể như sau:

1. **Nguyễn Sỹ V**: Khi tham gia đánh bạc V có 2.350.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cánh của V thắng 270.000 đồng, khi bị bắt thu trên người V 2.620.000 đồng.

2. **Tống Quang H**: Khi tham gia đánh bạc H có 2.160.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt thu trên người H 2.160.000 đồng.

3. **Nguyễn Viết L**: Khi tham gia đánh bạc L có 810.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Việt A đưa cho L 250.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc cánh của L thua 270.000 đồng, khi bị bắt thu trên người L 790.000 đồng.

4. **Chu Việt A**: Khi tham gia đánh bạc Việt A có 260.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, Việt A đã đưa cho L 250.000 đồng, khi bị bắt thu trên người Việt A 10.000 đồng.

Tổng số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là **5.580.000 đồng** (năm triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 25/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A** về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo **Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A** khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi và số tiền sử dụng đánh bạc như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 (H thêm Khoản 2) Điều 51 BLHS 2015, phạt: **Nguyễn Sỹ V** từ 12 – 15 tháng tù, **Tống Quang H** từ 09 – 12 tháng tù.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, phạt: **Nguyễn Viết L** từ 06 – 09 tháng tù.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015, phạt: **Chu Việt A** từ 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa nhựa; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.580.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra người làm chứng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 55 phút ngày 23/9/2019, tại khu công nghiệp PN, xã PN, huyện CM, Tp. Hà Nội,

Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Chương Mỹ bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là **5.580.000 đồng**.

Hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn của **Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A** đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015.

Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 25/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A** về tội “*Đánh bạc*” theo Khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi đánh bạc của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội tạo dư luận xấu trong nhân dân cần xử lý nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[2.2.1] Nhóm bị cáo có nhân thân xấu:

Nguyễn Sỹ V dùng 2.350.000 đồng đánh bạc và chuẩn bị bài, đĩa. Nhân thân của V đã hai lần bị kết án: Ngày 15/11/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội *Cướp tài sản của công dân* (đã xóa án). Ngày 20/02/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ phạt 08 năm 06 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* (ra trại ngày 27/01/2018 nên chưa được xóa án).

Tống Quang H dùng 2.160.000 đồng để đánh bạc, nhân thân của H ngày 21/6/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (cũ) phạt 08 năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* (ra trại ngày 31/8/2013, chưa nộp phạt sung công quỹ nên chưa được xóa án).

Nguyễn Sỹ V và Tống Quang H phạm tội mới khi chưa được xóa án là tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 cần áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết. Tuy nhiên các bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. H có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Huy chương chiến sỹ giải phóng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2.2.2] Các bị cáo còn lại:

Nguyễn Viết L dùng 810.000 đồng đánh bạc. Nhân thân bị cáo bị kết án về tội *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ* nhưng đã được xóa từ lâu. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, L vừa *thành khẩn khai báo* vừa tỏ ra *ăn năn hối cải* là hai tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; số tiền dùng đánh bạc không nhiều. Xét L có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, mà không cần thiết phải cách ly với xã hội, nên áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện quy định tại Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

Chu Việt A dùng 260.000 đồng đánh bạc ít nhất trong vụ án. Xét Việt A nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại Điều 36 BLHS 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

[2.3] Xét hoàn cảnh và điều kiện kinh tế của các bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo phải chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ.

[2.4] Đối với địa điểm đánh bạc là sân ki ốt của anh Đỗ Quang B thuê bán hàng tại khu công nghiệp Phú Nghĩa, khi các đối tượng đánh bạc anh B khóa cửa không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Đỗ Quang B là có căn cứ.

[2.5] Về vật chứng đã thu giữ:

- 01 bộ bài chắn, 01 đĩa nhựa là công cụ phạm tội đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- **5.580.000 đồng** là tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A** phạm tội “**Đánh bạc**”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm s Khoản 1 (H thêm Khoản 2) Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

- **Nguyễn Sỹ V 08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **23/9/2019** đến ngày **02/10/2019**.

- **Tổng Quang H 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày **23/9/2019** đến ngày **02/10/2019**.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

- **Nguyễn Viết L 06 (sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao **Nguyễn Viết L** cho Ủy ban nhân dân xã QB, huyện CM, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt:

- **Chu Việt A 12 (mười hai) tháng** Cải tạo không giam giữ (được trừ **09 ngày** tạm giữ quy đổi bằng **27 ngày** cải tạo không giam giữ) còn phải chấp hành **11 tháng 03 ngày** cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao **Chu Việt A** cho Ủy ban nhân dân xã PĐ, huyện BV, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho Chu Việt A.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài chắn 100 quân, 01 đĩa nhựa in hoa.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền **5.580.000 đồng**.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2019; Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền ngày 26/12/2019 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Láng – Hòa Lạc).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc

Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; các bị cáo **Nguyễn Sỹ V, Tống Quang H, Nguyễn Viết L, Chu Việt A** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Lợi